

Số: 226/2023/QĐCNTTLH

Quận Lê Chân, ngày 23 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn M.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 28 tháng 4 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phạm Thị D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Phạm Thị D; đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 1B A42 C, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Số 2/7/12/9 P, phường Đ 1, quận H, thành phố Hải Phòng.

Người bị kiện: Anh Nguyễn Văn M; nơi cư trú: Số 1B A42 C, phường L, quận L, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 06 tháng 6 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn M cùng thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị D và anh M có 02 con chung là Nguyễn Minh T, sinh ngày 01/02/2015 và Nguyễn Minh K, sinh ngày 10/5/2016. Nay ly hôn, hai bên thống nhất giao con chung Nguyễn Minh T cho anh M trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và giao con chung Nguyễn Minh K cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; về cấp dưỡng nuôi con, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung: Hai bên không có tài sản chung hay công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận Lê Chân;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- UBND phường L, quận L, thành phố Hải Phòng (GCNKH số 61 ngày 20/8/2014);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Lộc